

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN TÂN KHAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Tân Khai, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm
và dự kiến điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2023.**

A. Kết quả thực hiện dự toán 06 tháng đầu năm.

I. Thu ngân sách nhà nước:

Tổng thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn thực hiện 6 tháng đầu năm: 2.823.942 ngàn đồng, bằng 38,24% dự toán UBND huyện và HĐND thị trấn thông qua đầu năm.

Trong đó một số khoản thu đạt kết quả như sau:

Đvt: ngàn đồng

Stt	Nội dung thu	Dự toán năm 2023	Thực hiện 06 tháng năm 2023	Tỷ lệ %
I	Các khoản thu 100%	300.000	204.539	68,18
1	Phí, lệ phí	130.000	128.038	98,49
	<i>Phí môn bài</i>	30.000	33.038	110,13
	<i>Phí, lệ phí khác</i>	100.000	95.000	95,00
2	Thu khác	170.000	76.501	45,00
	<i>Thu khác từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản</i>	100.000	33.480	33,48
	<i>Thu phạt</i>	70.000	43.021	61,46
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	4.860.000	1.663.031	34,22
1	Thu thuế đất phi nông nghiệp	60.000	38.701	64,50
2	Thu lệ phí trước bạ nhà đất	3.600.000	676.809	18,80
3	Thu thuế GTGT	1.200.000	947.521	78,96
III	Thu bổ sung cân đối	2.225.483	956.371	42,97
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	2.225.483	956.371	42,97
	Tổng cộng	7.385.483	2.823.942	38,24

II. Chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm là: 3.860.744 ngàn đồng, bằng 52,27% dự toán dự toán UBND huyện và HĐND thị trấn thông qua đầu năm.

Trong đó:

Chi thường xuyên thực hiện: 3.860.744 ngàn đồng, bằng 52,27% dự toán dự toán UBND huyện và HĐND thị trấn thông qua đầu năm.

Một số khoản chi đạt kết quả như sau:

Đvt: ngàn đồng

Stt	Nội dung chi	Dự toán năm 2023	Thực hiện 06 tháng năm 2023	Tỷ lệ %
I	Chi đầu tư phát triển	0	0	0
II	Chi thường xuyên	7.385.483	3.860.744	52,27
1	Đảng ủy 819 (351)	500.000	256.390	51,28
2	HĐND 802 (341)	350.000	143.260	40,93
3	UBND 805 (341)	4.142.372	2.456.798	59,31
4	Công an 809 (041)	273.000	95.225	34,88
5	Ban Chỉ huy QS 810 (011)	1.155.000	586.716	50,80
6	Đoàn thanh niên 811 (362)	170.000	85.513	50,30
7	Hội LHPN 812 (361)	110.000	56.487	51,35
8	Hội Nông dân 813 (361)	160.000	52.597	32,87
9	Hội CCB 814 (361)	100.000	62.874	62,87
10	UB. MTTQ VN 820 (361)	210.000	64.885	30,90
III	Chi dự phòng	215.111	0	0
	Tổng cộng	7.385.483	3.860.744	52,27

B. Dự kiến điều chỉnh dự toán thu - chi NSNN năm 2023.

I. Thu ngân sách địa phương là: 9.193.561 ngàn đồng, bằng 100% dự toán UBND huyện giao 6 tháng đầu năm, bằng 124,48% dự toán HĐND thị trấn thông qua đã giao đầu năm, cụ thể:

Đvt: đồng

Stt	Nội dung thu	Dự toán đầu năm 2023	Dự toán điều chỉnh 06 tháng	Tăng (=) Giảm (-)
I	Các khoản thu 100%	300.000	300.000	0
1	Phí, lệ phí	130.000	130.000	0
2	Thu khác	170.000	170.000	0
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	4.860.000	4.860.000	0
1	Thu thuế đất phi nông nghiệp	60.000	60.000	0
2	Thu lệ phí trước bạ nhà đất	3.600.000	3.600.000	0
3	Thu thuế GTGT	1.200.000	1.200.000	0
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.225.483	1.454.443	-771.040

1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	2.225.483	1.454.443	-771.040
IV	Thu kết dư năm trước	0	2.579.118	2.579.118
	Tổng cộng	7.385.483	9.193.561	1.808.078

Cụ thể các khoản thu như sau:

*** Có 1/7 khoản điều chỉnh tăng thu so với dự toán đầu năm, bao gồm:**

- Thu kết dư từ ngân sách năm trước chuyển sang: 2.579.118 ngàn đồng, tăng 2.579.117 ngàn đồng so với dự toán HĐND thị trấn thông qua đầu năm.

*Nguyên nhân: Do kết dư từ nguồn vốn chi đầu tư (108tr), nguồn vượt thu ngân sách (1,502tr), chi thường xuyên (362tr) và nguồn dự phòng ngân sách năm trước (279tr)

*** Có 1/7 khoản điều chỉnh giảm thu so với dự toán đầu năm, bao gồm:**

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: giảm -771.040 ngàn đồng, do thực hiện cân đối thu chi ngân sách.

2. Chi ngân sách địa phương là: 9.193.561 ngàn đồng, bằng 100% dự toán UBND huyện giao 6 tháng đầu năm, bằng 124,48% dự toán HĐND thị trấn thông qua đã giao đầu năm (số tuyệt đối tăng: 1.808.078 ngàn đồng), cụ thể:

Đvt: đồng

Stt	Nội dung chi	Dự toán đầu năm 2023	Dự toán điều chỉnh 06 tháng	Tăng (=) Giảm (-)
I	Chi đầu tư phát triển	0	0	0
II	Chi thường xuyên	7.170.372	9.009.130	1.838.758
1	Đảng ủy 819 (351)	500.000	564.799	64.799
2	HĐND 802 (341)	350.000	295.839	-54.161
3	UBND 805 (341)	4.142.372	5.502.702	1.360.330
4	Công an 809 (041)	273.000	609.928	336.928
5	Ban Chỉ huy QS 810 (011)	1.155.000	1.244.144	89.144
6	Đoàn thanh niên 811 (362)	170.000	129.204	-40.796
7	Hội LHPN 812 (361)	110.000	141.513	31.513
8	Hội Nông dân 813 (361)	160.000	167.404	7.404
9	Hội CCB 814 (361)	100.000	140.745	40.745
10	UB. MTTQ VN 820 (361)	210.000	212.852	2.852
III	Chi dự phòng	215.111	184.431	-30.680
	Tổng cộng	7.385.483	9.193.561	1.808.078

Chi tiết các khoản điều chỉnh như sau:

2.1. Chi đầu tư công: không thay đổi

2.2. Chi thường xuyên: tăng 1.838.758 ngàn đồng, do bổ sung một số nhiệm vụ chi chủ yếu, cụ thể:

- Tăng hệ số lương cơ sở theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ.
- Tăng hệ số lương, các khoản phụ cấp theo lương của cán bộ, công chức do thay đổi hệ số lương theo định kỳ.
- Tăng phụ cấp cho lực lượng Phòng cháy chữa cháy ở cơ sở, tăng tiền ăn công an viên thường trực tại trụ sở.
- Tăng kinh phí sự nghiệp môi trường (thu gom rác thải) theo dự toán đã được duyệt.
- Kinh phí nhập dữ liệu số hộ tịch vào hệ thống điện tử trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Bổ sung kinh phí cho ban chỉ đạo, tổ Covid-19 tại các khu cách ly.
- Bổ sung phụ cấp cho Tổ quản lý chợ...

2.3. Dự phòng ngân sách: 184.431 ngàn đồng, bằng 2% Tổng chi cân đối ngân sách địa phương và giảm 30.680 ngàn đồng so với dự toán HĐND thị trấn giao đầu năm.

3. Phần cân đối ngân sách:

Tổng nguồn thu là **9.193.561 ngàn đồng**; cân đối với tổng chi **9.193.561 ngàn đồng**, ngân sách địa phương cân bằng thu - chi.

C. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023.

1. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023.

2. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế, tập trung vào các sắc thuế cơ bản để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, hàng quý sát đúng với thực tế phát sinh. Qua đó, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả, phối hợp các ngành, các cấp ở địa phương cùng phối hợp với cơ quan thuế để tăng cường quản lý thu.

3. Tổ chức theo dõi, giám sát chặt chẽ sự biến động của các khoản nợ thuế đồng thời triển khai hiệu quả các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế

nhằm hạn chế nợ phát sinh mới, động viên kịp thời nguồn lực cho NSNN, thu nợ thuế phải đạt chỉ tiêu thu hồi nợ thuế năm 2023 đã đề ra.

4. Vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển KTXH, giữ vững ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Tổ chức điều hành chi NSNN năm 2023 theo dự toán, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. UBND thị trấn chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách đã được giao để thực hiện chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Trường hợp, ngân sách địa phương đã sử dụng quá 50% nguồn dự phòng ngân sách để thực hiện cho các nhiệm vụ chi phòng, chống dịch nhưng vẫn chưa đảm bảo nguồn thì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Ủy ban nhân dân thị trấn báo cáo Hội đồng nhân dân thị trấn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTHU, TT-HĐND thị trấn;
- Thành viên UBND;
- Các ĐB HĐND;
- LĐVP, CV:NC, HĐ;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**